

DANH SÁCH HỌC SINH BẬC TRUNG CẤP ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Mã SV	Họ & Tên		Lớp SV	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Xếp loại thi đua	Ghi chú
1	24511QS0068	Nguyễn Thị Kim	Ngân	CT24QS1	9.5	Xuất sắc	99	Xuất sắc	Xuất sắc	
2	23511QN0055	Huỳnh Thị Quỳnh	Hoa	CT23DN1	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	
3	24511DD0004	Nguyễn Xuân	Hung	CT24DD1	9.3	Xuất sắc	84	Tốt	Giỏi	
4	24511QS0146	Trần Ngọc Kim	Ngân	CT24QS1	9.2	Xuất sắc	84	Tốt	Giỏi	
5	23511QN0171	Trần Chi	Linh	CT23DN1	8.9	Giỏi	91	Xuất sắc	Giỏi	
6	23511DD0047	Hồ Anh	Khoa	CT23DD1	8.8	Giỏi	100	Xuất sắc	Giỏi	
7	23511QN0110	Nguyễn Thanh	Trúc	CT23DN1	8.7	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	
8	24511QN0154	Vũ Thái Bảo	Trân	CT24DN1	8.6	Giỏi	100	Xuất sắc	Giỏi	
9	23511QN0119	Hồ Trần Anh	Tuấn	CT23DN1	8.6	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	
10	24511OT0072	A	Xê	CT24OT1	8.6	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	
11	23511OT0194	Ngô Minh	Đạo	CT23OT2	8.3	Giỏi	96	Xuất sắc	Giỏi	
12	23511OT0146	Phạm Ngọc	Thành	CT23OT2	8.2	Giỏi	100	Xuất sắc	Giỏi	
13	24511QN0076	Phạm Anh	Tài	CT24DN1	8.1	Giỏi	100	Xuất sắc	Giỏi	
14	23511OT0005	Lê Văn Cao	Nguyên	CT23OT1	8.1	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	
15	23511OT0002	Mai Thành	Phi	CT23OT2	8.1	Giỏi	91	Xuất sắc	Giỏi	
16	24511OT0132	Nguyễn Phạm Bảo	Huy	CT24OT1	8	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	
17	23511DD0003	Huỳnh Anh	Kiệt	CT23DD1	8.7	Giỏi	79	Khá	Khá	
18	23511QN0116	Hồ Hồng	Vy	CT23DN1	8.6	Giỏi	75	Khá	Khá	
19	23511QN0107	Trần Thanh	Tùng	CT23DN1	8.6	Giỏi	73	Khá	Khá	
20	23511QN0105	Nguyễn Thị Kim	Quyên	CT23DN1	8.5	Giỏi	75	Khá	Khá	
21	23511OT0170	Huỳnh Gia	Điện	CT23OT1	8.4	Giỏi	79	Khá	Khá	
22	24311OT0006	Nguyễn Hữu	Sang	CT24OT1	8.3	Giỏi	73	Khá	Khá	
23	23511QN0202	Đoàn Thị Phương	Anh	CT23DN1	8.1	Giỏi	74	Khá	Khá	
24	23311DD0079	Nguyễn Bùi Hồng	Son	CT23DD1	7.9	Khá	84	Tốt	Khá	
25	23511QN0077	Trần Quỳnh Ý	Nhi	CT23DN1	7.9	Khá	79	Khá	Khá	
26	23511OT0139	Nguyễn Hùng	Mạnh	CT23OT2	7.8	Khá	99	Xuất sắc	Khá	
27	23511DD0004	Bùi Thanh	Thủy	CT23DD1	7.8	Khá	94	Xuất sắc	Khá	
28	23511OT0132	Dương Trung	Hiếu	CT23OT1	7.8	Khá	85	Tốt	Khá	
29	23511OT0160	Lê Nguyễn Đình	Nam	CT23OT2	7.7	Khá	84	Tốt	Khá	
30	23511QN0103	Nguyễn Lê Minh	Tuyền	CT23DN1	7.6	Khá	73	Khá	Khá	
31	24511OT0196	Lưu Xuân	Bắc	CT24OT1	7.6	Khá	70	Khá	Khá	
32	24511QS0091	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	CT24QS1	7.5	Khá	81	Tốt	Khá	
33	24511QN0061	Chế Ngọc Kim	Châu	CT24DN1	7.5	Khá	72	Khá	Khá	

STT	Mã SV	Họ & Tên		Lớp SV	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Xếp loại thi đua	Ghi chú
34	23511QN0172	Nguyễn Minh	Lộc	CT23DN1	7.3	Khá	79	Khá	Khá	
35	23511OT0052	Thái Ngọc Minh	Hà	CT23OT1	7.3	Khá	74	Khá	Khá	
36	23511OT0076	Nguyễn Quang	Khanh	CT23OT1	7.3	Khá	73	Khá	Khá	
37	23511OT0038	Trịnh Phiêu	Tuấn	CT23OT1	7	Khá	73	Khá	Khá	

Danh sách có 37 sinh viên